|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LĐ TỈNH YÊN BÁI | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 03/KH-CĐVC |  *Yên Bái, ngày 25 tháng 01 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

 **Công tác công đoàn năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 30-KH/ĐUK, ngày 22/01/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 18/12/2020 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch công tác năm 2021.

Căn cứ nghị quyết Đại hội Công đoàn Viên chức tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017- 2012 và Nghị quyết đại hội công đoàn các cấp; chương trình hoạt động toàn khóa của Công đoàn Viên chức tỉnh, nhiệm kỳ 2017- 2022 và kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, Công đoàn Viên chức xây dựng Kế hoạch công tác công đoàn năm 2021 như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**I. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

 Năm 2020 Công đoàn Viên chức tỉnh có 50 CĐCS trực thuộc, với tổng số 3.098 đoàn viên, lao động; Trong đó, nữ đoàn viên có 1.429 người, chiếm tỷ lệ trên 45%. Đoàn viên, lao động có trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị cao và tương đối đồng đều, có tinh thần đoàn kết, quyết tâm phấn đấu học tập, công tác, nhiệt tình tham gia các hoạt động công đoàn tại cơ sở.

 Đoàn viên, lao động luôn được đảm bảo đầy đủ điều kiện, môi trường làm việc; các chế độ, chính sách về tiền lương, BHXH, BHYT, phúc lợi...được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hoạt động của Công đoàn Viên chức luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, sự chỉ đạo của LĐLĐ tỉnh; sự lãnh đạo của cấp ủy cơ sở, phối hợp, tạo điều kiện của lãnh đạo chuyên môn.

 Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, hoạt động của Công đoàn Viên chức trong năm 2020 cũng chịu tác động lớn bởi thiên tai và dịch bệnh Covid-19, một số kế hoạch hoạt động của Công đoàn Viên chức tỉnh phải hoãn. Công tác cán bộ có sự biến động, Công đoàn Viên chức tỉnh thay đổi nhân sự là Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch được điều động nhận công tác mới; một số CĐCS sau Đại hội Đảng các cấp cũng có sự thay đổi nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch của CĐCS.

Tuy còn nhiều khó khăn, nhưng đoàn viên, lao động luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết gắn bó với cơ quan, đơn vị và tổ chức Công đoàn. Năm 2020, Công đoàn Viên chức tỉnh đã bám sát sự lãnh đạo của Đảng uỷ Khối Cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, chỉ đạo của Liên đoàn Lao động tỉnh, kế hoạch công tác năm để ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo các CĐCS trực thuộc triển khai đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được Liên đoàn Lao động tỉnh giao năm 2020.

Tuy nhiên, trong công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ và hoạt động của một số công đoàn cơ sở chưa thực sự nổi bật, chưa có chiều sâu. Có một số nhiệm vụ tiến độ triển khai chậm, chưa đảm bảo tiến độ yêu cầu.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020**

 Căn cứ các chỉ tiêu được Liên đoàn Lao động tỉnh giao theo Quyết định số 42/QĐ-LĐLĐ ngày 06/3/2020 về điều chỉnh giao kế hoạch công tác và điểm thi đua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở năm 2020, Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh đã chỉ đạo các công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện, kết quả như sau:

 Trong tổng số 26 chỉ tiêu của Liên đoàn Lao động tỉnh giao cho các đơn vị, Công đoàn Viên chức được giao 19/26 chỉ tiêu. Tính đến hết tháng 12/2020, Công đoàn Viên chức đã thực hiện và ước thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức 19/19 chỉ tiêu, *đạt tỷ lệ 100% KH năm*.

 Trong đó: - Hoàn thành vượt mức kế hoạch: 13/19 chỉ tiêu.

- Hoàn thành kế hoạch: 06/19 chỉ tiêu.

 - Không có chỉ tiêu không hoàn thành kế hoạch.

**Phần thứ hai**

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN NĂM 2021**

**I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

 - Kế hoạch số 30-KH/ĐUK, ngày 22/01/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 18/12/2020 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2021.

- Nghị quyết Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Yên Bái; Nghị quyết Đại hội VI Công đoàn Viên chức tỉnh Yên Bái; Chương trình công tác của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức tỉnh khóa VI, nhiệm kỳ 2017 – 2022.

 - Các văn bản của Liên đoàn Lao động tỉnh Yên Bái; các văn bản có liên quan về lao động, việc làm; về chế độ, chính sách đối với công nhân, viên chức và người lao động.

 - Căn cứ kết quả phong trào công chức, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn và mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Liên đoàn Lao động tỉnh giao năm 2020 và tình hình thực tế của Công đoàn Viên chức tỉnh.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM 2021**

1. Phấn đấu 100% công đoàn cơ sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

2. Phấn đấu 100% CCVCLĐ được tuyên truyền, quán triệt học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của tổ chức Công đoàn; tuyên truyền pháp luật.

3. Phấn đấu có 50 lượt tin, bài, ảnh trở lên được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh; trong đó: số tin, bài trên Website LĐLĐ tỉnh là 45 lượt.

4. Mỗi CĐCS phối hợp tổ chức ít nhất 01 hoạt động văn nghệ, thể thao.

5. Tuyên truyền, vận động trên 2.000 CNVCLĐ được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động.

6. Phấn đấu 100% nữ CCVC đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà".

7. Phấn đấu 100% CĐCS phối hợp với cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định pháp luật.

8. Phấn đấu 100% CĐCS đăng ký thi đua và tổ chức sơ, tổng kết kịp thời theo quy định.

9. Vận động 98% cán bộ CCVCLĐ tham gia ủng hộ quỹ "Xã hội Công đoàn" LĐLĐ tỉnh Yên Bái.

10. Phấn đấu trên 90% CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ; trên 85% UBKT công đoàn cơ sở đạt loại tốt trở lên.

11. Số đoàn viên kết nạp mới trên 30 đoàn viên.

12. Bình quân mỗi CĐCS giới thiệu 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

13. Thực hiện kiểm tra, giám sát 15 CĐCS trực thuộc;

Trong đó: Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ 05 CĐCS, Kiểm tra Tài chính 05 CĐCS, giám sát 05 CĐCS.

14. Phấn đấu 100% CĐCS có báo cáo dự toán 2022, quyết toán 2021 và xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định.

**III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP**

**1. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên và người lao động**

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trọng tâm là tuyên truyền: Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh.

Tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết đại hội công đoàn các cấp đến đoàn viên, lao động. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên và người lao động với nhiều hình thức; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tuyên truyền, vận động công chức, viên chức tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ mọi mặt, đáp ứng yêu cầu công tác.

**2. Chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động**

Chỉ đạo các công đoàn cơ sở tiếp tục thực hiện tốt việc giám sát thực hiện các chế độ chính sách đối với ng­ười lao động, kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc tại đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động CNVCLĐ ủng hộ quỹ “Xã hội công đoàn” do LĐLĐ tỉnh phát động. Duy trì và hoạt động có hiệu quả “Quỹ tương trợ đoàn viên, người lao động” Công đoàn Viên chức tỉnh. Tổ chức thăm hỏi đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

 Tiếp tục phối hợp với chuyên môn tổ chức cho đoàn viên, người lao động tham gia xây dựng, đóng góp ý kiến hoàn thiện chính sách pháp luật, nhất là pháp luật có liên quan đến đời sống, việc làm của công chức, viên chức, lao động.

**3. Công tác thi đua**

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trong đó trọng tâm là “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, gắn với cuộc vận động xây dựng người CBCCVC “*Trung thành – Trách nhiệm- Liêm chính- Sáng tạo”* và các cuộc vận động của Trung ương, địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh- quốc phòng.

Chỉ đạo các CĐCS tổ chức phát động phong trào thi đua và đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2020. Chú trọng công tác sơ kết, đánh giá kết quả các phong trào, các hoạt động thi đua, kịp thời động viên gương điển hình tiên tiến.

**4. Công tác nữ công**

Chỉ đạo các CĐCS thực hiện tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong công chức, viên chức, lao động.

Tăng cường phối hợp trong việc tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện chế độ, chính sách đối với nữ CCVC lao động tại cơ quan đơn vị.

Làm tốt công tác chăm lo đời sống, việc làm cho đoàn viên, lao động nữ. Phối hợp với chuyên môn tổ chức các hoạt động nhân Ngày Gia đình Việt Nam; ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Ngày Dân số thế giới, Ngày Dân số Việt Nam... Quan tâm các hoạt động chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng.

**5. Công tác tổ chức**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức CĐCS khi có sự thay đổi về tổ chức, nhân sự. Phối hợp với các Ban nghiệp vụ của LĐLĐ tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ công đoàn.

- Xem xét tổ chức từ 01-02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn cho cán bộ CĐCS trực thuộc.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá phân xếp loại đoàn viên và chấm điểm xếp loại công đoàn cơ sở năm 2021.

**6. Công tác tài chính**

Tăng cường chỉ đạo CĐCS thực hiện tốt quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn về đóng đoàn phí và nộp kinh phí công đoàn, nhằm đảm bảo cho các hoạt động công đoàn có hiệu quả.

**7. Công tác kiểm tra**

Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch, trong đó trong tâm là công tác tự kiểm tra của CĐCS. Nội dung kiểm tra tập trung vào đánh giá kết quả thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, chức năng kiểm tra, giám sát thực hiện chế độ, chính sách đối với CCVCLĐ trong đơn vị của tổ chức công đoàn; kiểm tra kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, quy chế phối hợp giữa Công đoàn với Thủ tr­ưởng cơ quan, đơn vị.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Công đoàn Viên chức tỉnh**

Căn cứ kế hoạch công tác năm, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác từng quý, tháng để chỉ đạo hoạt động của CĐCS trực thuộc đạt hiệu quả.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các CĐCS. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ giải pháp cho phù hợp với diễn biến thực tế, giúp các CĐCS hoạt động ngày một hiệu quả.

1. **Các công đoàn cơ sở trực thuộc**

Căn cứ chỉ tiêu được giao, xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy, tăng cường phối hợp với chuyên môn cùng cấp, thực hiện tốt chỉ đạo của công đoàn cấp trênvà chủ động khắc phục những khó khăn phát sinh tại cơ sở, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ năm 2021.

Định kỳ sơ kết, đánh giá tiến độ, kết quả đạt được; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về Công đoàn Viên chức theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** |
| ***Nơi nhận***:- Đảng ủy khối CQ&DN tỉnh;- Liên đoàn Lao động tỉnh;- CĐ Viên chức Việt Nam;- Các CĐCS trực thuộc;- Lư­­u: CĐVC tỉnh.  | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Hữu Khoa** |

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH YÊN BÁI

 **CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020,**

**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021**

| **Số TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Thực hiện kế hoạch 2020** | **Kế hoạch năm 2021** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KH giao** | **Ước thực hiện** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Số CĐCS tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật | CĐCS |  45  |  50  |  111,1  | 49 |   |
| 2 | Số CNVCLĐ được tuyên truyền phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước | Người |  3.085  |  3.138  |  101,7  | 3086  |   |
| 3 | Số lượng tin, bài, ảnh được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh, trong đó: | Lượt |  80  |  105  |  131,3  | 50 |   |
| Số tin, bài trên Website LĐLĐ tỉnh | Lượt |  35  |  60  |  171,4  | 45 |   |
| 4 | Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức chiến dịch truyền thông về hoạt động lớn của tổ chức công đoàn. | chiến dịch  |  |  |  | 1 |   |
| 5 | Số CĐCS phối hợp tổ chức ít nhất 01 hoạt động văn nghệ, thể thao  | CĐCS |  40  |  50  |  125,0  | 45 |   |
| 6 | Số CNVCLĐ được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động | Người |  2.045  |  2.365  |  115,6  | 207  |   |
| 7 | Tổ chức Tháng Công nhân tại CĐCS doanh nghiệp | Hoạt động |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 8 | Số nữ CNVCLĐ đạt danh hiệu "Giỏi việc nước- Đảm việc nhà" | Người |  1.375  |  1.429  |  103,9  | 1376  |   |
| 9 | Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức hoặc phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát về thực hiện chế độ, chính sách nữ CNVCLĐ | Cuộc |  15  |  15  |  100,0  | Không |   |
| 10 | CĐCS thực hiện hoặc phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát về thực hiện chế độ, chính sách nữ CNVCLĐ | Cuộc |  50  |  50  |  100,0  | Không |   |
| 11 | Thành lập mới Ban nữ công quần chúng ở công đoàn cơ sở ngoài Nhà nước | Ban |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 12 | Số CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ - Khu vực Nhà nước | CĐCS |  45  |  50  |  111,1  | 45 |   |
|  - Khu vực ngoài Nhà nước | CĐCS |   |   | #DIV/0! | Không |   |
| 13 | Số CĐCS thành lập mới ngoài Khu vực nhà nước, trong đó: | CĐCS |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| Công đoàn cơ sở Doanh nghiệp có trên 25 lao động | CĐCS |   |   | #DIV/0! | Không |   |
| 14 | Số đoàn viên kết nạp mới | Đoàn viên |  20  |  35  |  175,0  | 30 |   |
|  Khu vực ngoài nhà nước | Đoàn viên |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 15 | Số đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp | Đoàn viên |  60  |  67  |  111,7  | 30 |   |
| 16 | Số CĐCS phối hợp với cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở | CĐCS |  45  |  50  |  111,1  | 48 |   |
| Số đơn vị tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp nhà nước  | Đơn vị |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| Số đơn vị tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp ngoài nhà nước  | Đơn vị |  -  |   | #DIV/0! | Không |   |
|  Số đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức | Đơn vị |  50  |  50  |  100,0  | 48 |   |
|  Số đơn vị tổ chức Hội nghị người lao động ở doanh nghiệp nhà nước | Đơn vị |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
|  Số đơn vị tổ chức Hội nghị người lao động ở doanh nghiệp ngoài nhà nước | Đơn vị |  -  |   | #DIV/0! | Không |   |
| 17 |  Ký mới TƯLĐTT ở doanh nghiệp có tổ chức công đoàn | Bản  |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
|  Số bản Thỏa ước lao động tập thể có nhiều nội dung có lợi cho đoàn viên, người lao động so với quy định pháp luật  | Bản  |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| Số bản thỏa ước lao động tập thể đạt loại A | Bản  |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ký Thỏa ước lao động tập thể với doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn | DN |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 18 | Số CĐCS đăng ký thi đua và sơ, tổng kết kịp thời theo quy định | CĐCS |  45  |  49  |  108,9  | 48 |   |
| 19 | Số tiền đoàn viên và người lao động tham gia ủng hộ quỹ "Xã hội công đoàn" của LĐLĐ tỉnh Yên Bái | Triệu đồng |  157  |  157  |  100,0  | 154  |   |
| 20 | Đăng ký và trực tiếp xây dựng công trình chào mừng Đại hội lần thứ XIX Đảng bộ tỉnh Yên Bái | Công trình |  1  |  1  |  100,0  | Không |   |
| 21 | Tổ chức tham gia giám sát | Cuộc |  1  |  1  |  100,0  | Không |   |
| 22 | Phối hợp kiểm tra thực hiện pháp luật BHXH với đơn vị, doanh nghiệp được cơ quan BHXH phản ánh chậm nộp, không nộp BHXH cho người lao động | Đơn vị |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 23 | Chủ trì tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo là đoàn viên, CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh thoát nghèo | Hộ |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 24 | CĐCS được UBKT Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kiểm tra, giám sát CĐCS trực thuộc: | CĐCS | 15 | 15 |  100,0  | 15 |   |
| Trong đó: - Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ | CĐCS | 5 | 5 |  100,0  | 5 |   |
|  - Kiểm tra Tài chính | CĐCS | 5 | 5 |  100,0  | 5 |   |
|  - Giám sát việc chấp hành Điều lệ | CĐCS | 5 | 5 |  100,0  | 5 |   |
| UBKT Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kiểm tra tài chính đồng cấp  | Cuộc | 1 | 1 |  100,0  | 1 |   |
| Số Công đoàn cơ sở kiểm tra tài chính đồng cấp | CĐCS | 40 | 45 |  112,5  | 45 |   |
| Số UBKT công đoàn cơ sở đạt Tốt trở lên | UBKT | 30 | 30 |  100,0  | Không |   |
| 25 | Số kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn phải thu  | Triệu đồng |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
|  Trong đó:  - Hành chính, sự nghiệp | Triệu đồng |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
|  - Doanh nghiệp có tổ chức công đoàn | Triệu đồng |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
|  - Doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn | Triệu đồng |  -  |  -  | #DIV/0! | Không |   |
| 26 | Số CĐCS có báo cáo dự toán 2020, quyết toán 2019 và xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định | CĐCS |  49  |  50  |  102,0  | 49 |   |